

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 299/2021/HS-ST

Ngày: 25-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Trọng Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Bà Lê Thị Nguyệt.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 297/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Minh L, sinh năm 1998 tại Hậu Giang; Nơi ĐKKHKT: Ấp ĐA, xã TT, thành phố NB, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị BL; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2021, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Tấn T, sinh năm 1994 tại An Giang; Nơi ĐKKHKT: Ấp AB, xã AH, huyện CT, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị X; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 16/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2014/HSST.

- Ngày 04/01/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã T2 Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST.

Nhân thân:

- Ngày 15/6/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS.

- Ngày 15/6/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 134 BLHS.

- Ngày 18/5/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS.

Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 10/5/2021, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

*Bị hại:*

Ông Thái D1, sinh năm 1988, HKTT: ấp TH, xã TT, huyện TL, thành phố Cần Thơ. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:*

Tạ Minh T2, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Tạ Minh V, sinh năm 1970. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D, sinh năm 2003, HKTT: ấp NL, xã NTL, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu và Lê Văn Nh, sinh năm 1997, HKTT: ấp ĐH, xã ĐT, huyện TL, thành phố Cần Thơ là bạn chơi chung với nhau và đều không có nghề nghiệp. Do không có tiền tiêu xài nên D và Nh cùng rủ nhau đi chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 27/4/2021, D và Nh đi cùng nhau trên một xe mô tô hiệu Novou 5 màu xám chưa rõ biển số đi trên các tuyến đường tại khu vực gần các khu công nghiệp VSIP I và Việt Hương để tìm tài sản của người khác rồi chiếm đoạt. Khi đi Nh mang theo 01 ống tuýp bằng kim loại màu trắng dài khoảng 70cm để làm hung khí phục vụ việc chiếm đoạt tài sản của người khác.

Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 27/4/2021, ông Thái D1 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen vàng, biển số 65H1-042.89 đi đến đoạn đường Quốc lộ 13 trước khu công nghiệp Việt Hương thì bị D và Nh phát hiện. Lúc này D và Nh nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên của ông D1 nên D chở Nh cầm theo ống tuýp kim loại đuổi theo đánh D1 nên D1 điều khiển xe bỏ chạy vào khu tái định cư An Thạnh, đến trước số nhà 255/3 khu tái định cư An Thạnh, khu phố Thạnh Hòa B, phường An Thạnh, thành phố Thuận An thì bị té xe. D và Nh đuổi tới tiếp tục đánh nên D1 bỏ xe chạy bộ, thấy D1 bỏ chạy nên Nh đã lấy xe mô tô của D1 cùng D đi về nhà nghỉ Bảo An thuộc phường Thuận Giao để cất giấu. Bị mất xe nên D1 gọi điện nhờ một người bạn tên Tạ Minh T2, tên thường gọi là “Hải Đăng” tìm giúp xe mô tô nêu trên của Danh. Lúc này, T2 đang ngồi uống cà phê với Phạm Minh L tại quán cà phê vông địa chỉ số C12/32 khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao; cùng lúc này, L nhận được điện thoại của Lê Văn Nh gọi cho L nhờ L bán giùm 01 xe mô tô Sirius màu đen vàng biển số 65. T2 ngồi kế bên nghe thấy câu chuyện nên cung cấp đặc điểm xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen vàng, biển số 65H1-042.89 của D1 bị cướp cho L biết và nhờ L đi gặp Nh để xem xe mô tô Nh đang giữ có phải xe của D1 không, nếu phải thì xin lấy lại để trả cho D1 và hứa sẽ cho Nh tiền để cảm ơn uống cà phê. L đồng ý và đi đến nhà nghỉ Bảo An gặp Nh và Dự. L kiểm tra xe mô tô Nh đang giữ thì thấy chính là xe của Thái D1 nên kêu Nh trả xe thì Nh đồng ý. L quay lại quán cà phê gặp T2 thì gặp Nguyễn Tấn T tên thường gọi là “Chung nhỏ”

đang uống cà phê ở quán cà phê Gia Huy kế bên. L rủ T đi cùng L quay lại gặp Nh để lấy xe mô tô của Danh. Khi đến nơi, Nh giao xe mô tô cho Luân, L đưa xe cho T điều khiển rồi cùng nhau quay lại gặp T2 ở quán cà phê vông nêu trên. Khi đến nơi L gặp T2 và D1 đang ngồi uống cà phê, lúc này T2 kêu L về sau đó sẽ đưa tiền cảm ơn cho L để đưa cho Nh sau và kêu L giao lại xe mô tô này cho Danh. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, L và T quay lại gặp T2 và D1 để hỏi về số tiền cảm ơn do T2 đã hứa đưa cho Nh nhưng D1 từ chối và trả lời là không có tiền. Bực tức về việc D1 không giữ lời nên L rủ T đánh D1 thì T đồng ý. L cùng T đi tới nhà trọ của T tại khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao để T lấy 01 con dao tự chế làm bằng kim loại màu trắng, có lưỡi sắc nhọn, dài khoảng 70cm đem theo đến quán cà phê, lúc này D1 và T2 đang nằm trên võng trong quán, L đứng bên ngoài chờ, còn T cầm theo dao tự chế xông vào chém 02 cái trúng vào tay trái và chân trái của Danh; T2 thấy vậy liền can ngăn thì T ra xe của L rồi cả hai bỏ đi, D1 được T2 đưa đi cấp cứu. Sau đó, D1 đến Công an phường trình báo sự việc và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 225/2021/GĐPY ngày 07/5/2021 của T tâm pháp y tỉnh Bình Dương xác định thương tích của Thái D1 gồm: vết thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái 1 x 0,3cm; vết thương 1/3 dưới mặt trong cẳng chân trái 2,5 x 0,1cm, sẹo lành, khả năng do vật sắc gây ra, tỷ lệ thương tích là 02%.

Bản Cáo trạng số 306/CT-VKS-TA ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự ; truy tố bị cáo Phạm Minh L về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Minh L mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Tấn T mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Các bị cáo vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Trong đơn, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình là trái pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Thái D1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Minh L bị truy tố về tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134; bị cáo Nguyễn Tấn T bị truy tố về tội cố ý gây thương

tích theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 268 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị cáo và bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, đơn yêu cầu xét xử vắng mặt của các bị cáo và bị hại là tự nguyện và việc vắng mặt của các bị cáo là không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án vì trong hồ sơ vụ án, bản tự khai, các biên bản hỏi cung đối với các bị cáo cũng như chứng cứ đã được thu thập đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 290 và Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt các bị cáo và bị hại theo đơn yêu cầu.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra các bị cáo thống nhất thừa nhận đã rủ nhau dùng dao chém gây thương tích cho ông Thái D1, tỷ lệ thương tích của ông D1 là 02% gồm: vết thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái 1 x 0,3cm; vết thương 1/3 dưới mặt trong cẳng chân trái 2,5 x 0,1cm. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm (dao) chém gây thương tích cho ông D1 đã vi phạm quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134; Bị cáo T đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo thực hiện tội phạm dưới hình thức đồng phạm giản đơn, bị cáo L với vai trò là người rủ rê, bị cáo T là người thực hành. Căn cứ quy định tại Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự thì vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

[3] Về lỗi của các bị cáo: Khi rủ nhau đi đánh ông D1, các bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện để gây ra thương tích cho ông D1, do đó, lỗi của các bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội cố ý gây thương tích như nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hiện nay tình hình an ninh, trật tự, đặc biệt là cách hành xử côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà sẵn sàng gây thương tích cho người khác của một bộ phận thanh niên trong xã hội đang xảy ra nhiều, để lại những hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và răn đe các đối tượng khác.

[4] Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Phạm Minh L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Tấn T có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và kết án. Ngoài vụ án này, bị cáo Nguyễn Tấn T hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An khởi tố, điều tra về hành vi cố ý gây thương tích quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt các bị cáo mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo nên được chấp nhận.

[7] Đối với hành vi của Lê Văn Nh và Nguyễn Văn D sử dụng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của ông Thái D1, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để xử lý trong một vụ án khác là đúng quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị là 1.000.000 đồng; tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với vật chứng là 01 con dao tự chế bằng kim loại màu trắng, có lưỡi sắc nhọn dài khoảng 70cm mà bị cáo T và L sử dụng gây thương tích cho bị hại Danh, sau khi thực hiện hành vi nêu trên bị cáo T đã bỏ vào thùng rác ở đâu không rõ. Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được nên không đặt ra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Phạm Minh L và Nguyễn Tấn T phạm tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c, d khoản 2 Điều 290; Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh L 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2021.

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2021.

2. Về án phí: Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV:

Các bị cáo Phạm Minh L và Nguyễn Tấn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Trọng Quân**